

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-PT  
Ngày 01-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Minh Tự

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Nguyễn Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2022/HSPT, ngày 19 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**Bị cáo:** Lê Tuấn A, sinh năm 1973; Nơi sinh: Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Bà L, xã Hòa M, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1950 và bà Lê Thị T, sinh năm 1951; Vợ: Huỳnh Thanh L, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/7/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 12 năm 2018, sau khi uống bia về nhà, Lê Tuấn A đi ra chòi nuôi tôm ở phía sau nhà để canh giữ tôm. Trong lúc nằm nghỉ ở chòi thì Lê Tuấn A nhớ lại việc cháu của bà Lê Thị B (bà Lê Thị B là dì ruột của Lê Tuấn A) đi cầu cá ở nhà anh Nguyễn Văn Đ nhưng anh Nguyễn Văn Đ không cho nên Lê Tuấn A tức

giận và nảy sinh ý định là dùng thuốc trừ sâu thả xuống ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ. Sau đó, Lê Tuấn A đi vào nhà sau của mình lấy chai thuốc trừ sâu hiệu Fastac treo trên vách, mở nắp chai, đổ nước thuốc khoảng nửa chai vào trong túi nylon màu trắng (loại có quai xách) rồi dùng cọng lá dừa buộc vào quai túi nylon. Lê Tuấn A treo chai thuốc lên vách nhà sau, rồi cầm túi nylon có chứa thuốc trừ sâu đi đến phần đầu ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ. Lê Tuấn A thả túi nylon có chứa thuốc trừ sâu xuống ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ rồi đi vào nhà sau của mình lấy chai thuốc trừ sâu Fastac đem ra con kênh phía sau nhà ném xuống kênh rồi đi ra chòi nuôi tôm nằm nghỉ. Khoảng 20 phút sau, anh Nguyễn Văn Đ đi ra thăm ao tôm thì phát hiện tôm nhảy lên bờ ao rất nhiều, anh Nguyễn Văn Đ nghi ngờ ao tôm của mình bị thuốc nên kiểm tra xung quanh ao thì phát hiện trên mặt nước dưới ao có một túi nylon màu trắng, xung quanh bên ngoài và trong túi nylon thì nước có màu trắng đục. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn Đ xuống ao vớt túi nylon bên trong có chứa nước màu trắng đem lên bờ và gọi người đến phụ vớt tôm và báo Công an xã Hòa Minh. Anh Nguyễn Văn Đ cùng gia đình vớt được 43,6 kg tôm, số còn lại bị chết và phân hủy không thu được. Đến khoảng 09 giờ, ngày 08 tháng 12 năm 2018, Lê Tuấn A đi qua nhà của anh Nguyễn Văn Đ để hỏi thăm sự việc và thừa nhận là Lê Tuấn A đã thả thuốc trừ sâu xuống ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ anh Nguyễn Văn Đ, Công an xã H đến lập biên bản thu giữ một túi nylon màu trắng, loại có quai xách, trên quai xách có cột một sợi lá dừa, bên trong túi nylon có chứa chất lỏng màu trắng đục, có mùi hôi, nghi là thuốc trừ sâu; thu mẫu nước để trong 01 chai nhựa màu trong suốt, có nắp màu đỏ, cao 18 cm, đường kính 5,4 cm, trong chai chứa 01 lượng nước màu trắng đục, lượng nước trong chai cao 6 cm.

Kết luận giám định số 908/C09B ngày 31 tháng 01 năm 2019, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an, kết luận: Dung dịch màu trắng đục đựng trong chai nhựa, gói nylon được niêm phong gửi giám định đều có chứa thành phần Cypermethrin; Cypermethrin độc đối với cá.

Công văn số 2647/TCTS-NTTS, ngày 31 tháng 12 năm 2020 Tổng cục thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc xác định thành phần Cypermethrin có gây chết cho tôm thẻ chân trắng hay không, Tổng cục thủy sản có ý kiến như sau. Về việc sử dụng thành phần Cypermethrin trong nuôi trồng thủy sản:

Trước ngày 16 tháng 01 năm 2012, Cypermethrin đã từng được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản để xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản với công dụng “Diệt các loài vật chủ trung gian mang mầm bệnh có trong nước như tép, tôm tạp, cua, còng. Dùng xử lý nước trước khi thả tôm 15 ngày. Trong ao nuôi tôm không sử dụng sản phẩm này” (Thông tư 04/2012/TT-BNNPTNT).

Ngày 16 tháng 01 năm 2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đưa hoạt chất Cypermethrin vào danh mục thuốc, hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng (Thông tư 03/2012/TT-BNNPTNT), đồng thời loại các sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản có chứa Cypermethrin ra khỏi danh sách được phép lưu hành (Thông tư 04/2012/TT-BNNPTNT).

Tại kết luận định giá tài sản ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định giá trị thiệt hại và chi phí cho việc nuôi tôm gồm: 43,6kg tôm thẻ chân trắng thả được 50 ngày tuổi; chi phí mua 100.000 ngàn con tôm giống; chi phí cải tạo ao hồ, tiền điện, bơm nước, vôi xử lý ao, thuốc, thức ăn cho việc thả nuôi tôm được 50 ngày tuổi với tổng số tiền 29.759.200 đồng. Riêng 43,6 kg tôm thu trong ao có giá trị 2.049.200 đồng.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2021, Bị cáo Lê Tuấn A kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm thể hiện, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:

Về tội danh: Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng tội, không oan, sai.

Xét về hình phạt: Hành vi của bị cáo Lê Tuấn A thể hiện trái pháp luật, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm thiệt hại hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, do mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã bỏ thuốc sâu xuống ao nuôi tôm của bị hại làm chết tôm, gây hoang mang cho người dân ở địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục cho bị hại và bị hại có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A ngày 14/11/2021 xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo. Nhận thấy, bị cáo Lê Tuấn A đã tự thú hành vi của mình cho bị hại biết, bị cáo đã khắc phục xong toàn bộ hậu quả là 29.759.200 đồng,

bị hại anh Nguyễn Văn Đ tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, gia đình bên vợ bị cáo có ông nội có công với cách mạng được xem xét tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ở địa phương bị cáo luôn ý thức chấp hành tốt pháp luật, có nhân thân tốt, bị cáo biết ăn năn hối cải, biết xin lỗi gia đình bị hại và được bị hại tha thứ nhiều lần làm đơn xin bãi nại cho bị cáo Lê Tuấn A, xét bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A, sửa nguyên bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2018, bị cáo Lê Tuấn A có hành vi dùng túi nylon màu trắng trong đó có chứa thuốc trừ sâu hiệu Fastac bỏ xuống xuống ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ, hậu quả gây thiệt hại đến tài sản của anh Nguyễn Văn Đ. Tại kết luận định giá tài sản ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị thiệt hại và chi phí cho việc nuôi tôm gồm: 43,6kg tôm thẻ chân trắng thả được 50 ngày tuổi; chi phí mua 100.000 ngàn con tôm giống; chi phí cải tạo ao hồ, tiền điện, bơm nước, vôi xử lý ao, thuốc, thức ăn cho việc thả nuôi tôm được 50 ngày tuổi với tổng số tiền 29.759.200 đồng. Riêng 43,6 kg tôm thu trong ao có giá trị 2.049.200 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Lê Tuấn A nhận thức được hành vi dùng túi nylon màu trắng trong đó có chứa thuốc trừ sâu hiệu Fastac bỏ xuống ao nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Đ sẽ gây thiệt hại đến tài sản của anh Nguyễn Văn Đ nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã gây thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Đ với tổng số tiền 29.759.200 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 09 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội,

đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Lê Tuấn A đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trực tiếp qua nhà của bị hại thăm hỏi về thiệt hại và tự thú hành vi của bị cáo với người bị hại, quá trình điều tra bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối hận, bị cáo đã nộp tiền khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại từ năm 2018. Bị hại đã nhiều lần làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình người thân bên vợ bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho gia đình, chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Tuấn A được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về án phí: Bị cáo Lê Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan THAHS CA huyện T tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện T tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện T tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trịnh Minh Tự**